

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HSST

Ngày: 11-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông Hán Văn Nhuận

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hoa;  
Bà Bá Thị Thu Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/HSST, ngày 19 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Quảng Đại T** (Ngà), sinh năm 1980, tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bala môn; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quảng T1, sinh năm 1956 (Đã chết) và bà Trang Thị T, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1979; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Ông Thạch Ngọc T2, sinh năm 1978 (Đã chết)

*Người đại diện theo pháp luật của bị hại:* Ông Thạch Ngọc T3, sinh năm 1975, trú tại: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Trang Thị T1, sinh năm 1959, nơi cư trú: Thôn Hiếu Lễ, xã Phước Hậu, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Ông Lê H, sinh năm 1958, nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

*Người làm chứng:*

- Ông Quảng Đại N, sinh năm 1978, nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Anh Trương Văn V, sinh năm 1980, nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

- Anh Đồng Minh T4, sinh năm 1981, nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/4/2020, Quảng Đại T điều khiển xe mô tô hiệu Attila biển số 85R8-6562 đến nhà cha mẹ ruột ở thôn H, xã P, huyện N, để chăm sóc bố ruột của mình. Tại đây, T cùng gia đình có tổ chức ăn nhậu, uống bia. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 85R8-6562 chạy trên đường 709B từ thôn H đi về thôn P. Khi đi đến gần khu vực kho lương thực thuộc thôn P, xã P, huyện N thì T không phát hiện anh Thạch Ngọc T2, đang đi bộ qua đường, vì lúc này T đang ngủ gật nên T đã để xe mô tô biển số 85R8-6562 do mình điều khiển tung vào anh T2. Hậu quả làm anh T2 bị thương nặng, đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/4/2020, anh T2 bị tử vong. Quá trình điều tra, Quảng Đại T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai nhân chứng và hình ảnh Camera ghi lại.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 26/4/2020 và bản ảnh hiện trường đã xác định điểm va chạm và dấu vết, cụ thể như sau:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông tại Km0 + 500, tỉnh lộ 709B thuộc thôn P, xã P, huyện N. Đoạn đường có báo hiệu giao thông đường bộ: Giao nhau với đường không ưu tiên. Đoạn đường được trải nhựa bằng phẳng và thẳng. Mặt đường đo được rộng 5m40, lề đường bên phải là lề đất rộng 3m60, lề đường bên trái là lề đường đất rộng 3m85. Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông bị xáo trộn, người bị thương được đưa đi cấp cứu, phương tiện đã đưa ra khỏi hiện trường.

- Khám nghiệm hiện trường theo hướng thôn H đi P, lấy mép đường bên phải làm chuẩn các số đo của dấu vết. Mốc hiện trường vụ tai nạn giao thông là trụ điện P – A02 nằm bên trái theo hướng khám nghiệm. Các dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự từ (1) đến (3) và mô tả cụ thể như sau:

+ Vị trí số 1: Chiếc dép xốp bên trái, màu xanh kích thước (25x10)cm. Từ chiếc dép vào mép đường bên phải là 10cm.

+ Vị trí số 2: Gương chiếu hậu bên trái kích thước (12x9)cm. Từ gương chiếu hậu vào mép đường phải là 20cm. Từ vị trí số 2 đến vị trí số 1 là 6m80.

+ Vị trí số 3: Chiếc dép xốp bên phải, màu xanh kích thước (25x10)cm. Từ chiếc dép vào mép đường phải là 2m85; từ vị trí số 3 đến vị trí 2 là 5m.

Tại Biên bản đo nồng độ cồn lúc 20 giờ 35 phút ngày 26/4/2020, xác định nồng độ cồn của Quảng Đại T là 0,806 mg/l khí thở.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 68/TgT ngày 09/6/2020 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Ninh Thuận xác định anh Thạch Ngọc T2 chết do tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải + xuất huyết lều não và liềm não hai bên, nứt sọ chẩm trái do tai nạn giao thông (điều trị không phục hồi).

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 85R8 -6562 có số máy: VMM 9BC –D022634, số khung: 125DD6D - 022634. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Lê H (Sinh năm 1958, nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận) cho T mượn làm phương tiện đi lại, ông H không biết T sử dụng xe mô tô trên gây ra tai nạn giao thông đường bộ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành giao trả cho ông H là có cơ sở. Riêng xe mô tô biển số 85R8 -6562 bị hư hỏng nhẹ, ông H không yêu cầu định giá và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét đến.

Về Dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Quảng Đại T đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả xong cho gia đình bị hại được số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Quảng Đại T.

Tại cáo trạng số: 35/ CT-VKS- HS, ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Quảng Đại T (N) về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo:

Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Quảng Đại T (N) thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện khắc phục bồi thường các khoản chi phí cho gia đình người bị hại với số tiền 120.000.000 đồng; đại diện gia đình người bị hại có đơn yêu cầu không khởi tố và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc được tặng giấy khen danh hiệu giáo viên dạy giỏi và nhiều năm liền lao động tiên tiến; tại địa phương gia đình bị cáo được tặng danh hiệu gia đình văn hóa; người bị hại cũng có một phần lỗi đi qua đoạn đường không có vạch kẻ dành cho người đi bộ; ngày 09.12.2020 bị cáo hiến máu tình nguyện tỉnh Ninh Thuận; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ dụng Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Quảng Đại T (N) từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bị cáo nhận thức được điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, không tuân thủ Luật giao thông đường bộ và thiếu quan sát, nên khoảng 20 giờ ngày 26/4/2020 bị cáo Quảng Đại T đã sử dụng rượu bia vượt quá mức cho phép (0,806mg/lít so với 0,25mg/lít), nhưng bị cáo T vẫn điều khiển xe mô tô biển số 85R8 – 6562 trong trạng thái ngủ gật, không chú ý quan sát phía trước nên đã tông vào anh Thạch Ngọc T2 đang đi bộ qua đường 709B thuộc thôn P, xã P, huyện N. Hậu quả anh Thạch Ngọc T2 bị tử vong.

[3]. Những phân tích trên đủ cơ sở kết luận bị cáo Quảng Đại T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại Điều b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Đại T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do bị cáo gây ra, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Quảng Đại T; Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có thiện chí tự nguyện khắc phục bồi thường các khoản chi phí cho gia đình người bị hại với số tiền 120.000.000 đồng; đại diện gia đình người bị hại có đơn yêu cầu không khởi tố và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo T có nhiều thành tích xuất sắc được tặng giấy khen danh hiệu giáo viên dạy giỏi và nhiều năm liền lao động tiên tiến; tại địa phương gia đình bị cáo T được tặng danh hiệu gia đình văn hóa; người bị hại cũng có một phần lỗi đi qua đoạn đường không có vạch kẻ dành cho người đi bộ; ngày 09.12.2020 bị cáo hiến máu tình nguyện tỉnh Ninh Thuận; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; lý lịch rõ ràng. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Quảng Đại T có nhiều tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[6]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, hậu quả và nhân thân bị cáo Quảng Đại T; Hội đồng xét xử nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Giao bị cáo Quảng Đại T cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng

đủ cho bị cáo tự học tập, cải tạo, lao động trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[7]. Về việc bồi thường thiệt hại:

Trong quá trình điều tra bị cáo Quảng Đại T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong số tiền 120.000.000 đồng cho gia đình người bị hại; đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 85R8 -6562 có số máy: VMM 9BC –D022634, số khung: 125DD6D-022634. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Lê Hoàng cho bị cáo Quảng Đại T mượn làm phương tiện đi lại, ông H không biết bị cáo T sử dụng xe mô tô trên gây ra tai nạn giao thông đường bộ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành giao trả cho ông Hoàng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Riêng xe mô tô biển số 85R8 -6562 bị hư hỏng nhẹ, ông Lê H không yêu cầu định giá và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét đến.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Quảng Đại T (N) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**Xử phạt:** Bị cáo Quảng Đại T (N) 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 11/12/2020).

Giao bị cáo Quảng Đại T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Quảng Đại T (N) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo được hưởng án treo)

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hán Văn Nhuận**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoa**

**Lê Thị Hương**

**Hán Văn Nhuận**

